TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 501/2021/HSST
Ngày 29/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Hải
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn Ninh
2. Bà Nguyễn Thị Nhung

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thùy Dương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Nhung, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 434/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 428/2021/QĐXXST- HS ngày 20 tháng 8 năm 2021, đối với bị cáo:

Đỗ Văn M, sinh ngày 10/6/1979. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm Đ Thôn 1, xã H, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: lớp 12/12; Dân tộc: Kinh. Con ông Đỗ Văn T, con bà Nguyễn Thị Th. Có vợ là: Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1982, có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 01/5/2021 đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên; có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Anh Trần Văn Kh, sinh năm 1994 (Có mặt tại phiên tòa)
Trú tại: Xóm 2B, thôn N, xã N, huyện Đ, TP.Hà Nội.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1982, trú tại: Xóm Đ, Thôn 1, xã H, huyện S, thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa)

* Người làm chứng:1.Anh Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1987 (Vắng mặt)
Trú tại: Tổ 05, phường C, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
2. Anh Nguyễn Bùi Đ, sinh năm 1997(Vắng mặt)
Trú tại: Tổ 04, phường Q, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 03/3/2021 tại kho liên vùng Thái Nguyên của Công ty Cổ phần giao hàng tiết kiệm thuộc tổ 13, phường Cam Giá, thành phố Thái Nguyên,Đỗ Văn M (Là nhân viên chở hàng của Công ty TNHH

thương mại dịch vụ và vận tải Quốc Tuấn) điều khiển xe ô tô tải chở hàng đến. Sau khi trả hàng xong,M điều khiển xe ô tô tải đến cửa số 02 của kho để nhận hàng. Lúc này, anh Trần Văn Kh (Sinh năm 1994, Trú tại: Xóm 2B, thôn Nguyên Khê, xã Nguyên Khê, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội) là nhân viên chở hàng của Công ty TNHH vận tải Thuận Hoà đến trước M nhưng đang xếp hàng chờ đến lượt nhận hàng. Thấy M đến sau mà vào nhận hàng trước, anh Kh bực tức xuống xe, đi lại gần xe tải của M, quát M "Ông vào sau không nhìn thấy ai à?". M ngồi trên xe ô tô, ngó đầu qua cửa kính chắn gió ghế lái nói với Kh "Thằng L bảo tao vào lấy trước mấy kiện hàng để tao về rồi mày vào". Anh Kh chửi M thì M bực tức quay sang ghế phụ lấy 01 con dao nhọn để trong bao gỗ, cầm trên tay trái rồi nhảy xuống xe lao về phía anh Kh. M dùng tay trái túm cổ áo anh Kh, dùng chân đạp vào người anh Kh, tay phải túm vai anh Kh, tay trái cầm dao trong bao gỗ đập vào người dọa anh Kh, anh Kh phản kháng dùng tay đẩm lại M nhiều nhát thì M dùng tay phải rút dao từ trong bao, cầm trên tay phải chém nhiều nhát vào người anh Kh và đâm 01 nhát trúng vùng xương sườn phía trước bên phải của anh Kh xuyên thấu vào bên trong. Thấy M tấn công bằng dao, anh Kh bỏ chạy về phía cổng kho thì M cầm dao đuổi theo tuy nhiên được mọi người can ngăn nên M dừng lại cầm dao lên xe ô tô tải, nhận hàng tại kho rồi điều khiển xe ô tô đi giao hàng.

Anh Kh được đưa đến Bệnh viện Gang thép Thái Nguyên cấp cứu và điều trị đến ngày 12/3/2021 thì ra viện.

Ngày 04/3/2021 anh Kh có đơn trình báo Công an thành phố Thái Nguyên đề nghị xem xét xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Bệnh án số 218764 ngày 12/3/2021 của Bệnh viện Gang thép Thái Nguyên thể hiện: Lúc vào viện bệnh nhân Trần Văn Kh tỉnh, vết thương vùng đỉnh (T) ≈ 1cm, nách (P) đường nách trước có vết thương ≈ 2cm, chưa rõ độ sâu, chảy máu. Khoang liên sườn 8 – 9 bên (P) phía trước có vết thương chạy ngang dài ≈ 2 - 3cm, chưa rõ độ sâu, không thấy bọt khí, máu đã cầm. Mặt trước cánh tay (T) có vết thương chạy ngang chéo dài ≈ 3-4cm, chưa rõ độ sâu, hạn chế vận động gấp, mạch quay rõ. Bệnh nhân được chuẩn đoán "Vết thương gan (P) + đa vết thương phần mềm, vết thương đứt gân cơ nhị đầu cánh tay (T)". Bệnh nhân được mổ nội soi thăm dò, khâu vết thương, khâu nối gân. Hiện bệnh nhân đang nằm điều trị tại bệnh viện. Chẩn đoán khi ra viện: Vết thương thấu bụng, vết thương gan phải, vết thương đứt gân cơ nhị đầu cánh tay trái, đa vết thương phần mềm.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 175 ngày 15/3/2021 của Trung tâm pháp y sở y tế Thái Nguyên, kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương gan (P); đứt gân cơ nhị đầu cánh tay (T); có 7 sẹo phần mềm kích thước nhỏ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 7%. Áp dụng phương pháp cộng theo Thông tư số 22 ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế. Cơ chế hình thành các thương tích: Do vật sắc nhọn gây nên; Kết luận khác: Hiện tại bệnh nhân đang nằm điều trị tại bệnh viện, còn có các tổn thương khác chưa thể đánh giá xác định tỷ lệ được ngay, nên sau khi bệnh nhân ra viện Cơ quan Cảnh sát điều tra có thể trưng cầu giám định bổ sung.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 244 ngày 05/4/2021 của Trung tâm pháp y sở y tế Thái Nguyên, kết luận: Dấu hiệu chính qua

giám định: Vết thương gan (P); hiện tại có 07 sẹo phần mềm KT nhỏ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 15%. Áp dụng phương pháp cộng theo Thông tư số 22 ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế.

Tại Cơ quan điều tra Đỗ Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên. Lời khai của M phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Đơn trình báo, lời khai của người bị hại, biên bản sự việc, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định pháp y về thương tích, video clip và các tài liệu khác thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án là : 01 USB chứa nội dung vụ án, chuyển theo hồ sơ vụ án; 01 con dao có mũi nhọn, lưỡi dao một mặt sắc, chất liệu kim loại sáng, kích thước dài x rộng x dày = 20 x 3,5 x 0,2 (cm); cán dao chất liệu: Gỗ, kiểu dáng hình trụ, màu nâu đỏ khắc họa tiết hình trám, kích thước dài x đường kính = 11 x 3,2 (cm), mỗi đầu cán cuốn 1 mảnh băng dính màu xanh lá cây có chiều rộng 2,3 cm; bao của dao bằng gỗ, màu nâu đỏ, kích thước dài x rộng x dày = 24,5 x 4 x 2 (cm); đã qua sử dụng, niêm phong trong 01 bì giấy dán kín . Hiện được chuyển đến bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên .

Phần dân sự: Tại giai đoạn điều tra Anh Trần Văn Kh yêu cầu bị cáo M bồi thường số tiền 120.000.000 đồng. Tại phiên toà bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho anh Kh số tiền 30.000.000đồng, anh Kh đồng ý nhận số tiền 30.000.000đồng và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 447/CT-VKSTPTN, ngày 10/8/2021, VKSND thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo Đỗ Văn M về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như lời khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng mô tả; bị cáo thừa nhận toàn bộ thương tích theo Bệnh án và Kết luận giám định về thương tích của anh Kh là do bị cáo gây ra; Bị cáo xác định hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo thống nhất với tội danh và khung hình phạt như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã truy tố là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Tại phiên toà bị hại anh Trần Văn Kh xác định: Đến nay gia đình bị cáo đã bồi thường cho anh số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng), anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Kết thúc phần thẩm vấn, tại phần tranh luận, vị Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên giữ quyền công tố đã trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn M phạm tội "Cố ý gây thương tích"; Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Đỗ Văn M từ 24 đến 30 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên toà bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho anh Kh số tiền 30.000.000đồng, anh Kh đồng ý nhận số tiền 30.000.000đồng và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không đặt ra vấn đề giải quyết; Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) con dao có mũi nhọn, lưỡi dao một mặt sắc, chất liệu kim loại sáng, kích thước dài x rộng x dày = 20 x 3,5 x 0,2; cán dao chấy liệu: Gỗ, kiểu dáng hình trụ, màu nâu đỏ khắc

hoạ tiết hình trám, kích thước x đường kích = 11 x 3,2cm, mỗi đầu cán cuốn 01 mảnh băng dính màu xanh lá cây có chiều rộng 2,3cm; bao của dao bằng gỗ, màu nâu đỏ, kích thước dài x rộng x dày = 24,5 x 4 x 2cm; đã qua sử dụng, niêm phong trong 01 bì giấy dán kín;Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định;Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật

Trong phần tranh luận bị cáo,bị hại không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, trong lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án, Điều tra viên, Kiểm sát viên khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, hồ sơ bệnh án, Kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 03/03/2021 tại kho liên vùng Thái Nguyên của Công ty Cổ phần giao hàng tiết kiệm thuộc tổ 13, phường Cam Giá, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, do mâu thuẫn trong quá trình vào nhận hàng, Đỗ Văn M có hành vi dùng 01 con dao có mũi nhọn, lưỡi dao một mặt sắc, chất liệu kim loại sáng, kích thước dài x rộng x dày = 20 x 3,5 x 0,2 (cm); cán dao chất liệu: Gỗ, kiểu dáng hình trụ, màu nâu đỏ khắc họa tiết hình trám, kích thước dài x đường kính = 11 x 3,2 (cm) chém nhiều nhát và đâm 1 nhát vào người anh Trần Văn Kh, làm anh Kh bị 1 vết thương thấu bụng, vết thương gan phải, vết thương đứt gân cơ nhị đầu cánh tay trái và đa vết thương phần mềm, qua giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây lên là 15 %. Hiện phần dân sự đã giải quyết xong.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo Đỗ Văn M về tội: "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều luật như sau:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà t ỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a, Dùng ..., hung khí nguy hiểm;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm

đ, Gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.;

[3] Xét tính chất mức độ hành vi: Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Vì vậy cần phải được xử lý bằng pháp luật hình sự.

[4] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, bị cáo đã khắc phục hậu quả và bồi thường cho bị hại, bị hại có đơn đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Hội đồng xét xử thấy, hành vi của bị cáo dùng dao là hung khí nguy hiểm, chém nhiều nhát và đâm 01 nhát vào trúng vùng xương sườn phía trước bên phải của anh Kh xuyên thấu vào bên trong, gây thiệt hại cho Trần Văn Kh 15 % sức khỏe, là rất nguy hiểm, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên toà bị cáo Đỗ Văn M đã tác động vợ bị cáo là chị Nguyễn Thị Ng bồi thường thiệt hại sức khoẻ cho bị hại là anh Trần Văn Kh số tiền 30.000.000đồng, anh Kh đồng ý nhận số tiền 30.000.000đồng và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, anh xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đối với số tiền bồi thường cho bị hại,chị Nguyễn Thị Ng là vợ bị cáo xác định đây là tài sản chung của vợ chồng, bị cáo M nhờ chị đứng ra bồi thường cho bị hại, chị không yêu cầu gì đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Vật chứng vụ án : Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đối với: 01 (Một) con dao có mũi nhọn, lưỡi dao một mặt sắc, chất liệu kim loại sáng, kích thước dài x rộng x dày = 20 x 3,5 x 0,2; cán dao chấy liệu: Gỗ, kiểu dáng hình trụ, màu nâu đỏ khắc hoạ tiết hình trám, kích thước x đường kích = 11 x 3,2cm, mỗi đầu cán cuốn 01 mảnh băng dính màu xanh lá cây có chiều rộng 2,3cm; bao của dao bằng gỗ, màu nâu đỏ, kích thước dài x rộng x dày = 24,5 x 4 x 2cm; đã qua sử dụng, niêm phong trong 01 bì giấy dán kín bị cáo sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo,bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt Đỗ Văn M 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam bị cáo 01/5/2021.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra vấn đề giải quyết.

3. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) con dao có mũi nhọn, lưỡi dao một mặt sắc, chất liệu kim loại sáng, kích thước dài x rộng x dày = 20 x 3,5 x 0,2; cán dao chấy liệu: Gỗ, kiểu dáng hình trụ, màu nâu đỏ khắc hoạ tiết hình trám, kích thước x đường kích = 11 x 3,2cm, mỗi đầu cán cuốn 01 mảnh băng dính màu xanh lá cây có chiều rộng 2,3cm; bao của dao bằng gỗ, màu nâu đỏ, kích thước dài x rộng x dày = 24,5 x 4 x 2cm; đã qua sử dụng, niêm phong trong 01 bì giấy dán kín.

(Tình trạng vật chứng như Biên giản giao nhận vật chứng, tài sản số 556 ngày 12/8/2021 Giữa Công an thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên).

4.Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

5.Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ,báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Minh Hải

1. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt Đỗ Văn M 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam bị cáo 01/5/2021.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra vấn đề giải quyết.

3. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) con dao có mũi nhọn, lưỡi dao một mặt sắc, chất liệu kim loại sáng, kích thước dài x rộng x dày = 20 x 3,5 x 0,2; cán dao chấy liệu: Gỗ, kiểu dáng hình trụ, màu nâu đỏ khắc hoạ tiết hình trám, kích thước x đường kích = 11 x 3,2cm, mỗi đầu cán cuốn 01 mảnh băng dính màu xanh lá cây có chiều rộng 2,3cm; bao của dao bằng gỗ, màu nâu đỏ, kích thước dài x rộng x dày = 24,5 x 4 x 2cm; đã qua sử dụng, niêm phong trong 01 bì giấy dán kín.

(Tình trạng vật chứng như Biên giản giao nhận vật chứng, tài sản số 556 ngày 12/8/2021 Giữa Công an thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên).

4.Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

5.Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ,báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an TP. Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS TP. Thái Nguyên;
- THA phạt tù;
- Bị cáo; Bị hại;
- UBND xã Hồng Kỳ, huyện Sóc Sơn, TP.Hà Nội.
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Minh Hải